

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ THANH TOÁN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 519 /BC-UBND, ngày 13 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Đắk Tô)

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021				Lũy kế thanh toán kế hoạch vốn từ đầu năm đến 30/11/2022			Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm 2022			Ghi chú
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Kế hoạch UBND tỉnh giao	Kế hoạch HĐND huyện giao	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022		Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022	
1	2	3=4+6	4	5	6	7=8+11	8=9+10	11=12+13	14=15+16	15	16	17
	VỐN NSNN	83 .800	3 .599	23 .732	80 .201	20 .988	2 .260	18 .727	77 .341	3 .599	73 .742	
	VỐN TRONG NƯỚC	81 .800	1 .599	23 .732	80 .201	20 .326	1 .599	18 .727	75 .341	1 .599	73 .742	
	VỐN NƯỚC NGOÀI	2 .000	2 .000	-	-	661	661	-	2 .000	2 .000	-	
A	NGÂN SÁCH TỈNH	2 .000	2 .000	-	-	661	661	-	2 .000	2 .000	-	
I	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG	2 .000	2 .000	-	-	661	661	-	2 .000	2 .000	-	
1	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (vốn Ai Len)	2 .000	2 .000	-	-	661	661	-	2 .000	2 .000	-	
	Đường GTNT đi khu sản xuất thôn Đăk Rò, Đăk Mông, xã Đăk Trăm, huyện Đăk Tô	2 .000	2 .000			661	661		2 .000	2 .000		
B	NGÂN SÁCH HUYỆN	78 .780	1 .599	23 .282	77 .181	19 .399	1 .599	17 .800	74 .014	1 .599	72 .415	
I	NGUỒN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	28 .497	661	10 .681	27 .836	12 .947	661	12 .286	18 .412	661	17 .751	
1	Nguồn cân đối theo tiêu chí, định mức	7 .371	-	7 .371	7 .371	4 .386	-	4 .386	6 .157	-	6 .157	
1.1	Các công trình hoàn thành năm 2021	4 .162	-	4 .162	4 .162	4 .099	-	4 .099	4 .157	-	4 .157	
	Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND-UBND xã Đăk Rơ Nga; Hạng mục: Sửa chữa nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ	371		371	371	371		371	371		371	
	Trụ sở làm việc HĐND-UBND huyện Đăk Tô; Hạng mục: Sửa chữa nhà làm việc 03 tầng và các hạng mục phụ trợ	555		555	555	540		540	550		550	
	Trụ sở Đảng ủy, HĐND-UBND xã Ngọc Tụ; Hạng mục: Sửa chữa nhà làm việc và các hạng mục .phụ trợ	485		485	485	485		485	485		485	
	Trụ sở làm việc Trung tâm chính trị huyện Đăk Tô; HM: Cải tạo nhà nghỉ học viên và Hội trường B	787		787	787	787		787	787		787	
	Sửa chữa, nâng cấp trụ sở Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Đăk Tô	77		77	77	77		77	77		77	
	Trụ sở làm việc Huyện ủy Đăk Tô; Hạng mục: Cải tạo sân vườn và các hạng mục phụ trợ	939		939	939	925		925	939		939	

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021				Lũy kế thanh toán kế hoạch vốn từ đầu năm đến 30/11/2022			Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm 2022			Ghi chú
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Kế hoạch UBND tỉnh giao	Kế hoạch HĐND huyện giao	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022		Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022	
	Khuôn viên tượng đài Chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh; Hạng mục: Xây dựng mới nhà rộng văn hóa, sửa chữa tượng đài và các hạng mục phụ trợ	949		949	949	915		915	949		949	
1.2	Dự án khởi công mới năm 2022	3 .209	-	3 .209	3 .209	287	-	287	2 .000	-	2 .000	
	Đường Âu Cơ (đoạn từ Nguyễn Văn Trỗi - Nguyễn Thị Minh Khai)	3 .209		3 .209	3 .209	287		287	2 .000		2 .000	
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	3 .783	273	3 .310	3 .510	3 .583	273	3 .310	3 .783	273	3 .510	
2.1	Quản lý đất đai	624	273	351	351	624	273	351	624	273	351	
	- Thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất và các nhiệm vụ quản lý đất đai theo phân cấp	624	273	351	351	624	273	351	624	273	351	
2.2	Bố trí dự án	3 .159	-	2 .959	3 .159	2 .959	-	2 .959	3 .159	-	3 .159	
Z.Z. 1	Chuẩn bị đầu tư	200	-	-	200	-	-	-	200	-	200	
	Trụ sở Ủy ban mặt trận Tô quốc Việt Nam huyện Đăk Tô; Hạng mục: Hội trường và các hạng mục phụ trợ	100			100				100		100	
	Đầu tư cơ sở hạ tầng khu du lịch thác Đăk Sing	100			100				100		100	
Z.Z. 2	Dự án khởi công mới năm 2021	2 .959	-	2 .959	2 .959	2 .959	-	2 .959	2 .959	-	2 .959	
	Hệ thống chiếu sáng điện công lộ đường Âu Cơ, Nguyễn Trãi, Nguyễn Văn Trỗi; Đường Lê Duẩn (đoạn từ cầu sập đến tạp hóa cô Dung); Đường vào Trung tâm y tế huyện	1 .200		1 .200	1 .200	1 .200		1 .200	1 .200		1 .200	
	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Du, xã Diên Bình; HM: Nhà học bộ môn 05 phòng, nhà chức năng và các hạng mục phụ trợ	1 .759		1 .759	1 .759	1 .759		1 .759	1 .759		1 .759	
3	Tăng thu sử dụng đất	8 .472	388	-	8 .084	4 .977	388	4 .589	8 .472	388	8 .084	
3.1	Tăng thu sử dụng đất năm 2020	388	388	-	-	388	388	-	388	388	-	
3.1. 1	Quản lý đất đai	388	388	-	-	388	388	-	388	388	-	
	- Thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất và các nhiệm vụ quản lý đất đai theo phân cấp	388	388			388	388		388	388		
3.2	Tăng thu sử dụng đất năm 2021	8 .084	-	-	8 .084	4 .589	-	4 .589	8 .084	-	8 .084	
3.2. 1	Quản lý đất đai	809	-	-	809	-	-	-	809	-	809	

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021			Lũy kế thanh toán kế hoạch vốn từ đầu năm đến 30/11/2022			Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm 2022			Ghi chú	
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Kế hoạch UBND tỉnh giao	Kế hoạch HĐND huyện giao	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022		Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang		Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022
	Thực hiện kiểm kê đất đai, thống kê, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đo đạc và các nhiệm vụ quản lý đất đai theo phân cấp	809			809				809		809	
3.2.2	Bố trí dự án	4 .705	-	-	4 .705	4 .589	-	4 .589	4 .705	-	4 .705	
	Kè chống sạt lở hai bên đầu Cầu 42 và bên phía bờ đông sông Đăk Tô Kan đoạn từ cầu 42 đến suối Hồ Sen	530			530	492		492	530		530	
	Đập Thủy lợi ông A Dem, xã Kon Đào	13			13	13		13	13		13	
	Đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ đường Nguyễn Văn Cừ đến đường Huỳnh Thúc Kháng), thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô	9			9				9		9	
	Đường và hệ thống điện vào Cụm công nghiệp phía tây thị trấn Đăk Tô; Hạng mục: Nền, mặt đường, công trình thoát nước và đường dây trung áp 22KV	56			56	40		40	56		56	
	Hạ tầng khu quy hoạch xây dựng nhà văn hóa trung tâm và sửa chữa Quảng trường huyện	54			54	54		54	54		54	
	Trường Mầm non Vành Khuyên (điểm trường trung tâm), xã Tân Cảnh; Hạng mục: Nhà chức năng 05 phòng, nhà vệ sinh và các hạng mục phụ trợ	1 .400			1 .400	1 .400		1 .400	1 .400		1 .400	
	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Du, xã Diên Bình; HM: Nhà học bộ môn 05 phòng, nhà chức năng và các hạng mục phụ trợ	2 .145			2 .145	2 .103		2 .103	2 .145		2 .145	
	Hệ thống chiếu sáng điện công lộ đường Âu Cơ, Nguyễn Trãi, Nguyễn Văn Trỗi; Đường Lê Duẩn (đoạn từ cầu sập đến tạp hóa cô Dung); Đường vào Trung tâm y tế huyện	500			500	489		489	500		500	
3.2.3	Đổi ứng CT MTQG NTM	2 .570	-	-	2 .570	-	-	-	2 .570	-	2 .570	
	Đường đi khu SX trại bò thôn Kon Tu Peng, xã Pô Kô (đoạn 2)	609			609				609		609	
	Sân thể thao, khu vui chơi giải trí trung tâm xã Pô Kô	35			35				35		35	
	Bê tông hóa đường đi khu sản xuất nghĩa địa thôn Đăk Tông, Đăk Tăng (đoạn từ đường DH 52 đến nghĩa địa thôn Đăk Tông, Đăk Tăng)	305			305				305		305	

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021				Lũy kế thanh toán kế hoạch vốn từ đầu năm đến 30/11/2022			Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm 2022			Ghi chú
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Kế hoạch UBND tỉnh giao	Kế hoạch HĐND huyện giao	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022		Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022	
	Trường THCS xã Ngọc Tú; Hạng mục: Phòng bộ môn và hội trường đa năng	509			509				509		509	
	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Rô Gia (từ cầu treo đến chốt BVR Đăk Rô Gia, đi qua chốt BVR Đăk DRing, quay về cầu treo Đăk Rô Gia) xã Đăk Trăm; HM: Nền, mặt đường và rãnh thoát nước.	463			463				463		463	
	Đường nội thôn Đăk Trăm, mương thoát nước 2 bên đường (đoạn từ nhà A Hiếu đến điểm trường MN Đăk Trăm)	105			105				105		105	
	Đường đi khu sản xuất thôn Tê Rông (Từ nhà A Ran đi khu sản xuất thôn Tê Rông)	51			51				51		51	
	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk xanh (đoạn DH 51 đến cây đa)	407			407				407		407	
	Thủy lợi Teak Tea	86			86				86		86	
4	Tăng thu ngân sách huyện năm 2021 (30%)	8 .871	-	-	8 .871	479	-	479	8 .871	-	8 .871	
4.1	Các dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng	59	-	-	59	23	-	23	59	-	59	
	Đường đi khu sản xuất khu Đăk Hlin thôn Kon Tu Dóp 1, xã Pô Kô (đoạn 3); Hạng mục: Nền, mặt đường, rãnh thoát nước	18			18				18		18	
	Đường GTNT thôn Đăk Mơ Ham, xã Pô Kô; Hạng mục: Nền, mặt đường	18			18				18		18	
	Kè chống sạt lở sông Đăk Tờ Kan - Đăk Tô (đoạn cầu 42), huyện Đăk Tô	8			8	8		8	8		8	
	Tu bổ tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử chiến thắng Đăk Tô-Tân Cảnh	15			15	15		15	15		15	
4.2	Các dự án khởi công mới năm 2022	7 .694	-	-	7 .694	456	-	456	7 .694	-	7 .694	
	Trụ sở Đảng ủy - HĐND-UBND-UBMTTQ Việt Nam xã Văn Lem; Hạng mục: Nhà làm việc và nhà vệ sinh	595			595	34		34	595		595	
	Trụ sở Đảng ủy -HĐND-UBND-UBMTTQ Việt Nam xã Đăk Trăm; Hạng mục: Nhà làm việc	526			526	-		-	526		526	
	Trụ sở Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; Hạng mục: Sửa chữa nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ	593			593	245		245	593		593	
	Điểm trung bày, giới thiệu sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng huyện Đăk Tô	695			695	-		-	695		695	

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021				Lũy kế thanh toán kế hoạch vốn từ đầu năm đến 30/11/2022			Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm 2022			Ghi chú
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Kế hoạch UBND tỉnh giao	Kế hoạch HĐND huyện giao	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022		Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022	
	Trụ sở Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Đắk Tô; Hạng mục: Sửa chữa Hội trường và tường rào	299			299	-		-	299		299	
	Trụ sở Trung tâm Văn hóa –Thể thao –Du lịch và Truyền thông huyện Đắk Tô; Hạng mục: Xây dựng mới nhà để xe kết hợp nhà kho, kè chắn đất	239			239	-		-	239		239	
	Trụ sở Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Đắk Tô; Hạng mục: Tường rào	132			132	-		-	132		132	
	Trụ sở Đảng ủy -HĐND -UBND -UBMTTQ Việt Nam thị trấn Đắk Tô; Hạng mục: Nhà làm việc Bộ phận Một cửa	549			549	177		177	549		549	
	Hệ thống điện chiếu sáng, điện hoa khu vực Khuôn viên tượng đài chiến thắng Đắk Tô - Tân Cảnh và Quảng trường 24-4, huyện Đắk Tô	1 .100			1 .100	-		-	1 .100		1 .100	
	Trụ sở Đảng ủy -HĐND-UBND-UBMTTQ Việt Nam xã Diên Bình; Hạng mục: Sửa chữa nhà làm việc Bộ phận Một cửa, sân bê tông và trang thiết bị	365			365	-		-	365		365	
	Trụ sở Đảng ủy -HĐND -UBND xã Pô Kô; Hạng mục: Sửa chữa nhà làm việc	424			424	-		-	424		424	
	Đường đi khu sản xuất thôn Đắk Dế, xã Đắk Rơ Nga; Hạng mục: Công trần và đường hai đầu công	512			512	-		-	512		512	
	Hội trường chung huyện Đắk Tô; Hạng mục: Hệ thống điện 3 pha, bổ sung thiết bị chiếu sáng, sửa chữa hệ thống điều hòa	224			224	-		-	224		224	
	Nhà làm việc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính huyện Đắk Tô; Hạng mục: Sửa chữa nhà làm việc và trang thiết bị	666			666	-		-	666		666	
	Đầu tư cơ sở hạ tầng sắp xếp, bố trí dân cư trên diện tích 6,3ha của Công ty TNHH MTV cao su Kon Tum tại thôn Đắk Ri Peng 2, xã Tân Cảnh	775			775	-		-	775		775	
4.3	Đổi ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới	1 .118	-	-	1 .118	-	-	-	1 .118	-	1 .118	

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021				Lũy kế thanh toán kế hoạch vốn từ đầu năm đến 30/11/2022			Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm 2022			Ghi chú
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Kế hoạch UBND tỉnh giao	Kế hoạch HĐND huyện giao	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022		Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022	
	Đường đi sản xuất Đăk Rơ Ngát thôn Đăk Mạnh II; Hạng mục: Cống tràn và đường hai đầu cống	488			488				488		488	
	Đường GTNT thôn Đăk Dế (sau trường tiểu học); Hạng mục: Nền đường và rãnh thoát nước hai bên	550			550				550		550	
	Sửa chữa nhà Rông thôn Đăk Kon	10			10				10		10	
	Sửa chữa nhà rông thôn Đăk Pung	10			10				10		10	
	Khu thể thao thôn Đăk Dế	15			15				15		15	
	Khu thể thao thôn Đăk Mạnh I	15			15				15		15	
	Khu thể thao thôn Đăk Kon	15			15				15		15	
	Khu thể thao thôn Đăk Mạnh II	15			15				15		15	
II	VON NST PHAN CAP BO SUNG CO MUC TIÊU	14 .039	938	12 .601	13 .101	4 .097	938	3 .159	13 .665	938	12 .727	
1	Hỗ trợ có mục tiêu phát triển hạ tầng cụm công nghiệp	6 .098	498	5 .600	5 .600	498	498	-	6 .098	498	5 .600	
1.1	Dự án chuyển tiếp năm 2021	6 .098	498	5 .600	5 .600	498	498	-	6 .098	498	5 .600	
	Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp phía tây thị trấn Đăk Tô	6 .098	498	5 .600	5 .600	498	498	-	6 .098	498	5 .600	
2	Hỗ trợ có mục tiêu để thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới (ưu tiên đầu tư giáo	2 .030	-	2 .030	2 .030	2 .030	-	2 .030	2 .030	-	2 .030	
2.1	Các dự án hoàn thành năm 2021	131	-	131	131	131	-	131	131	-	131	
	Trường Mầm non Pô Kô, điểm trường trung tâm thôn Kon Tu Peng, xã Pô Kô	9		9	9	9		9	9		9	
	Trường Tiểu học Đăk Trăm; Hạng mục: Nhà vệ sinh và công tường rào	122		122	122	122		122	122		122	
2.2	Dự án khởi công mới năm 2022	1 .899	-	1 .899	1 .899	1 .899	-	1 .899	1 .899	-	1 .899	
	Trường Mầm non Vành Khuyên (điểm trường trung tâm), xã Tân Cảnh; Hạng mục: Nhà chức năng 05 phòng, nhà vệ sinh và các hạng mục phụ trợ	1 .000		1 .000	1 .000	1 .000		1 .000	1 .000		1 .000	
	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Du, xã Diên Bình; HM: Nhà học bộ môn 05 phòng, nhà chức năng và các hạng mục phụ trợ	899		899	899	899		899	899		899	
3	Phân cấp đầu tư từ nguồn thu Xổ số kiến thiết (ưu tiên đầu tư các công trình giáo dục thực hiện CT MTQG xây dựng NTM)	670	-	670	670	666	-	666	666	-	666	
3.1	Dự án hoàn thành năm 2021	670	-	670	670	666	-	666	666	-	666	

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021				Lũy kế thanh toán kế hoạch vốn từ đầu năm đến 30/11/2022			Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm 2022			Ghi chú
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Kế hoạch UBND tỉnh giao	Kế hoạch HĐND huyện giao	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022		Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022	
	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Trãi, xã Kon Đào; Hạng mục: Nhà hiệu bộ và các hạng mục khác	670		670	670	666	-	666	666		666	
4	Nguồn thu tiền sử dụng đất tính hỗ trợ	2 .241	440	1 .801	1 .801	496	440	57	2 .241	440	1 .801	
4.1	Thực hiện kiểm kê đất đai, thống kê, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đo đạc và các nhiệm vụ quản lý đất đai theo phân cấp	1 .000		1 .000	1 .000	-	-	-	1 .000	-	1 .000	
4.2	Chỉ thực hiện công tác quy hoạch, đo đạc, đăng ký quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở, đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính và lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (dự toán giao tăng thêm)	1 .241	440	801	801	496	440	57	1 .241	440	801	
5	Nguồn hỗ trợ đầu tư một số công trình cấp bách của huyện	2 .500	-	2 .500	2 .500	406	-	406	2 .500	-	2 .500	
	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Phạm Văn Đồng) giai đoạn 1	2 .500		2 .500	2 .500	406	-	406	2 .500		2 .500	
6	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi	500	-	-	500	-	-	-	130	-	130	
	Lập quy hoạch sử dụng đất huyện Đăk Tô thời kỳ 2021-2030 và lập Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2022	500			500				130		130	
III	NGUỒN BS TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG	36 .244	-	-	36 .244	1 .877	-	1 .877	33 .066	-	33 .066	
1	Chương trình MTQG xây dựng NTM	11 .165	-	-	11 .165	366	-	366	11 .165	-	11 .165	
1.1	Xã Diên Bình	878	-	-	878	-	-	-	878	-	878	
	Đường giao thông nông thôn (đường ngang số 3), thôn 8, xã Diên Bình; Hạng mục: Nền mặt đường	177			177				177		177	
	Đường giao thông thôn 4 (đoạn từ đường bà Hai Ga đến đường đi đập Cầu Ri); hạng mục: Nền, mặt đường	84			84				84		84	
	Đảm bảo an toàn giao thông; Hạng mục: Biển báo, biển chỉ dẫn và gỡ giảm tốc	50			50				50		50	
	Đường giao thông nông thôn (đường ngang số 1), thôn 8, xã Diên Bình; Hạng mục: Nền mặt đường	159			159				159		159	
	Đường giao thông thôn 5 (đoạn từ đường tránh lũ đến sân thể thao thôn); hạng mục: Nền, mặt đường	36			36				36		36	
	Hội trường thôn 5 hạng mục: Xây dựng hội trường và nhà vệ sinh	292			292				292		292	
	Sửa chữa Hội trường thôn 8; hạng mục: Sửa chữa công; hội trường thôn, mái che và làm mới nhà vệ sinh	10			10				10		10	

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021			Lũy kế thanh toán kế hoạch vốn từ đầu năm đến 30/11/2022			Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm 2022			Ghi chú	
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Kế hoạch UBND tỉnh giao	Kế hoạch HĐND huyện giao	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022		Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang		Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022
	Sửa chữa Hội trường thôn 3; hạng mục: Sửa chữa hội trường; nhà vệ sinh và làm sân bê tông	10			10				10		10	
	Sửa chữa Hội trường thôn Đăk Kang Pêng hạng mục: Sửa chữa hội trường; nhà vệ sinh	10			10				10		10	
	Lắp đặt dụng cụ thể thao ngoài trời tại nhà văn hóa	50			50				50		50	
1.2	Xã Pô Kô	1 .706	-	-	1 .706	-	-	-	1 .706	-	1 .706	
	Đường đi khu SX Đăk Hlin thôn Kon Tu Dốp 1, xã Pô Kô (Đoạn 5)	383			383				383		383	
	Đường đi khu SX trại bò thôn Kon Tu Pêng, xã Pô Kô (đoạn 2)	609			609				609		609	
	Sân thể thao, khu vui chơi giải trí trung tâm xã Pô Kô	35			35				35		35	
	Sân bê tông trường trung học cơ sở xã Pô Kô	101			101				101		101	
	Công, tường rào và sân bê tông trường tiểu học thôn Kon Tu Dốp II, xã Pô Kô (Cụm 2)	171			171				171		171	
	Sân bê tông Trường tiểu học thôn Đăk Rao Nhỏ, xã Pô Kô	102			102				102		102	
	Giếng nước khoan trường tiểu học thôn Đăk Rao Nhỏ xã Pô Kô	152			152				152		152	
	Giếng nước khoan điểm trường tiểu học thôn Kon Tu Dốp 2, xã Pô Kô (cụm 2)	152			152				152		152	
1.3	Xã Tân Cảnh	879	-	-	879	-	-	-	879	-	879	
	Đường nội thôn 2 (đoạn nhà ông Páo) xã Tân Cảnh	102			102				102		102	
	Đường nội thôn 1 (nhà ông Võ Văn Bình đến thủy điện)	240			240				240		240	
	Đường liên thôn Đăk Ri Pêng 1, Đăk Ri Pêng 2	185			185				185		185	
	Nhà văn hóa thôn 1 xã Tân Cảnh	199			199				199		199	
	Nhà rông thôn Đăk Ri Pêng 2 xã Tân cảnh	153			153				153		153	
1.4	Xã Kon Đào	878	-	-	878	-	-	-	878	-	878	
	Đường đi nghĩa trang xã Kon Đào	425			425				425		425	
	Đường đi sản xuất bòn hòn thôn 1	139			139				139		139	
	Đường đi sản xuất đăk Lung (đoạn tiếp theo)	314			314				314		314	
1.5	Xã Ngọc Tụ	1 .706	-	-	1 .706	-	-	-	1 .706	-	1 .706	
	Đường đi khu sản xuất thôn Kon Pring (đoạn từ nhà ông A Hút đến rẫy ông A Khoa)	379			379				379		379	
	Bê tông hóa đường đi khu sản xuất nghĩa địa thôn Đăk Tông, Đăk Tăng (đoạn từ đường DH 52 đến nghĩa địa thôn Đăk Tông, Đăk Tăng)	305			305				305		305	

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021			Lũy kế thanh toán kế hoạch vốn từ đầu năm đến 30/11/2022			Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm 2022			Ghi chú	
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Kế hoạch UBND tỉnh giao	Kế hoạch HĐND huyện giao	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022		Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang		Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022
	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Nu (đoạn từ rẫy ông A Nu đến rẫy ông A Peh)	512			512				512		512	
	Trường THCS xã Ngọc Tụ; Hạng mục: Phòng bộ môn và hội trường đa năng	510			510				510		510	
1.6	Xã Đăk Rơ Nga	1 .706	-	-	1 .706	-	-	-	1 .706	-	1 .706	
	Đường GTNT thôn Đăk Dê (sau trường tiểu học); Hạng mục: Nền đường và rãnh thoát nước hai bên	626			626				626		626	
	Đường đi sản xuất Đăk Rơ Ngát thôn Đăk Manh II; Hạng mục: Cổng tràn và đường hai đầu cống	488			488				488		488	
	Mở rộng đường khu dân cư Tea peak thôn Đăk Manh II	513			513				513		513	
	Sửa chữa nhà Rông thôn Đăk Kon	10			10				10		10	
	Sửa chữa nhà rông thôn Đăk Pung	10			10				10		10	
	Khu thể thao thôn Đăk Dê	15			15				15		15	
	Khu thể thao thôn Đăk Manh I	15			15				15		15	
	Khu thể thao thôn Đăk Kon	15			15				15		15	
	Khu thể thao thôn Đăk Manh II	15			15				15		15	
1.7	Xã Đăk Trăm	1 .706	-	-	1 .706	-	-	-	1 .706	-	1 .706	
	Mương thoát nước 2 bên đường (Đoạn từ QL40B đến cuối thôn Tê Pen)	449			449				449		449	
	Mương thoát nước 2 bên đường từ nhà rông thôn Đăk Trăm đến Trường THCS	174			174				174		174	
	Mương thoát nước 2 bên đường từ nhà Ông cấp đi cầu treo Đăk Trăm	208			208				208		208	
	Mương thoát nước 2 bên đường từ QL 40 đến đường đi cầu treo Đăk Trăm	306			306				306		306	
	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Rô Gia (từ cầu treo đến chốt BVR Đăk Rô Gia, đi qua chốt BVR Đăk DRing, quay về cầu treo Đăk Rô Gia) xã Đăk Trăm: HM: Nền, mặt đường và rãnh thoát nước.	464			464				464		464	
	Đường nội thôn Đăk Trăm, mương thoát nước 2 bên đường (đoạn từ nhà A Hiếu đến điểm trường MN Đăk Trăm)	105			105				105		105	
1.8	Xã Văn Lem	1 .706	-	-	1 .706	366	-	366	1 .706	-	1 .706	
	Đường đi khu sản xuất thôn Tê Rông (Từ nhà A Ran đi khu sản xuất thôn Tê Rông)	51			51	-			51		51	

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021			Lũy kế thanh toán kế hoạch vốn từ đầu năm đến 30/11/2022			Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm 2022			Ghi chú	
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Kế hoạch UBND tỉnh giao	Kế hoạch HĐND huyện giao	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022		Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang		Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022
	Đường đi khu sản xuất thôn Tê Rông (Từ nhà Y Phang đến Suối Tea Kow Teu)	538			538	280		280	538		538	
	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk xanh (đoạn DH 51 đến cây đa)	570			570	-		-	570		570	
	Thủy lợi Teak Tea	87			87	-		-	87		87	
	Thủy lợi Tea Pto	461			461	87		87	461		461	
2	Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	25 .079	-	-	25 .079	1 .511	-	1 .511	21 .901	-	21 .901	
2.1	Phòng Dân Tộc	2 .222	-	-	2 .222	-	-	-	1 .050	-	1 .050	
	Cấp nước sinh hoạt tập trung tại thôn Đăk Mơ Ham, xã Pô Kô	1 .200			1 .200				600		600	
	Cấp nước sinh hoạt tập trung tại thôn Măng Rương, xã Văn Lem	707			707				450		450	
	Chưa phân khai chi tiết	315			315							
2.2	Ban QLDA ĐTXD huyện	11 .909	-	-	11 .909	1 .091	-	1 .091	10 .746	-	10 .746	
	Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tại chỗ xã Pô Kô	5 .387			5 .387				4 .500		4 .500	
	Đường ĐH 55 (đường Đăk Mốt - Kon Tu Peng)	3 .000			3 .000				3 .000		3 .000	
	Cải tạo, sửa chữa chợ Đăk Trăm	746			746	200		200	746		746	
	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Đăk Rơ Nga	2 .776			2 .776	891		891	2 .500		2 .500	
2.3	Xã Pô Kô	2 .232	-	-	2 .232	-	-	-	1 .609	-	1 .609	
	Đường đi khu sản xuất trại bò thôn Kon Tu Pêng, xã Pô Kô	996			996				996		996	
	Ngâm qua suối Đăk Na thôn Kon Tu Dốp I, xã Pô Kô	891			891				500		500	
	Đường GTNT Đăk Rao Nhỏ, xã Pô Kô (Đoạn từ nhà ông Chung đến nhà ông A Vong)	73			73				72		72	
	Khu thể thao Thôn Đăk Mơ Ham, Xã Pô Kô	41			41				41		41	
	Hỗ trợ đất ở, đất sản xuất và nhà ở	231			231				-			
2.4	Xã Kon Đào	278	-	-	278	-	-	-	228	-	228	
	Đường nội thôn Kon Đào (đoạn nhà A Phê đến nhà A Ving)	78			78				78		78	
	Sửa chữa nhà rông thôn Kon Đào	200			200				150		150	
2.5	Xã Ngọc Tụ	2 .113	-	-	2 .113	-	-	-	2 .113	-	2 .113	

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021				Lũy kế thanh toán kế hoạch vốn từ đầu năm đến 30/11/2022			Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm 2022			Ghi chú
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Kế hoạch UBND tỉnh giao	Kế hoạch HĐND huyện giao	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022		Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022	
	Trường Mầm non xã Ngọc Tụ (Điểm trường trung tâm)	937			937				937		937	
	Ngâm Đăk Le, thôn Đăk Chờ (Công thoát nước và hai đầu đường)	956			956				956		956	
	Bê tông hóa đường nội thôn Đăk No (đoạn từ nhà ông Lê Văn Eng đến nhà ông Lê Văn Giai)	58			58				58		58	
	Khu thể thao Thôn Kon Hring, xã Ngọc Tụ	162			162				162		162	
2.6	Xã Đăk Rơ Nga	2 .173	-	-	2 .173	-	-	-	2 .173	-	2 .173	
	Đường ra khu sản xuất Đăk Kon (từ nghĩa địa thôn Đăk Pung đến đất ông A Gusk)	756			756				756		756	
	Đường giao GTNT thôn Đăk Dế (từ đoạn nhà Y Khuva đến nhà ông A Tao)	584			584				584		584	
	Đường đi khu sản xuất Te Peh, Đăk Manh II	671			671				671		671	
	Khu thể thao Thôn Đăk Manh II, xã Đăk Rơ Nga	162			162				162		162	
2.7	Xã Đăk Trăm	2 .158	-	-	2 .158	-	-	-	1 .989	-	1 .989	
	Đường đi khu dân cư thôn Đăk Rò (từ nhà A Đẹp đến hết khu dân cư), xã Đăk Trăm; HM: Nền, mặt đường và rãnh thoát nước	498			498				498		498	
	Đường đi khu sản xuất các thôn Đăk Trăm, Tê Pên, Tê Pheo (từ ngầm Đăk PLó đến đập thủy lợi Tea Hao, đến cầu treo Đăk Rô Gia 2) xã Đăk Trăm; HM: Công trình và đường hai đầu công trình	809			809				809		809	
	Đường đi khu dân cư Đăk Rô Gia (Đoạn từ nhà Ông Feng đến cầu treo rô gia 2);	325			325				325		325	
	Đường nội thôn Đăk Mông (Đoạn từ nhà nguyện qua nghĩa địa thôn)	357			357				357		357	
	Hỗ trợ đất ở, đất sản xuất và nhà ở	169			169				-			
2.8	Xã Văn Lem	1 .994	-	-	1 .994	419	-	419	1 .994	-	1 .994	
	Đường đi khu sản xuất thôn Tê Rông (Đoạn từ cà phê Y Tý đến rẫy ông Lâm)	235			235	-		-	235		235	
	Đường đi khu sản xuất thôn Tê Pên (Đoạn từ ĐH 51 đến rẫy ông A Minh)	167			167	-		-	167		167	
	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Xanh (Đoạn từ ĐH 51 đến rẫy ông A Lu)	149			149	-		-	149		149	
	Đường đi khu sản xuất thôn Tê rông (đoạn từ nhà Y Một đến khu quy hoạch trồng dược liệu.	600			600	174		174	600		600	
	Đường đi khu sản xuất thôn Măng Rương (đoạn từ ĐH 51 đến nhà ông A Bình)	843			843	245		245	843		843	

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021				Lũy kế thanh toán kế hoạch vốn từ đầu năm đến 30/11/2022			Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm 2022			Ghi chú
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Kế hoạch UBND tỉnh giao	Kế hoạch HĐND huyện giao	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022		Thanh toán vốn kéo dài năm 2021 chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm 2022	
C	NGÂN SÁCH XÃ	3 .020	-	450	3 .020	927	-	927	1 .327	-	1 .327	
I	NGUỒN CÁN ĐỘI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	3 .020	-	450	3 .020	927	-	927	1 .327	-	1 .327	
1	Nguồn thu sử dụng đất	2 .620	-	450	2 .620	927	-	927	927	-	927	
1.1	Thị trấn Đăk Tô	2 .570	-	400	2 .570	927	-	927	927	-	927	
	Giao đầu năm	1 .503		400	1 .503	-		-				
	Đường đi khu sản xuất qua suối Đăk Sin (khu vực phía đông khối 2) thị trấn Đăk Tô	140			140							
	Mương thoát nước đường Huỳnh Đăng Thơ và đường Hai bà Trưng	927			927	927		927	927		927	
1.2	Xã Diên Bình	23	-	23	23	-	-	-	-	-	-	
	Giao đầu năm	23		23	23							
1.3	Xã Pô Cô	1	-	1	1	-	-	-	-	-	-	
	Giao đầu năm	1		1	1							
1.4	Xã Tân Cảnh	20	-	20	20	-	-	-	-	-	-	
	Giao đầu năm	20		20	20							
1.5	Xã Kon Đào	2	-	2	2	-	-	-	-	-	-	
	Giao đầu năm	2		2	2							
1.6	Xã Ngọc Tụ	1	-	1	1	-	-	-	-	-	-	
	Giao đầu năm	1		1	1							
1.7	Xã Đăk Rơ Nga	1	-	1	1	-	-	-	-	-	-	
	Giao đầu năm	1		1	1							
1.8	Xã Đăk Trăm	2	-	2	2	-	-	-	-	-	-	
	Giao đầu năm	2		2	2							
1.9	Xã Văn Lem	1	-	1	1	-	-	-	-	-	-	
	Giao đầu năm	1		1	1							
2	Ngân sách huyện bổ sung có mục tiêu	400	-	-	400	-	-	-	400	-	400	
2.1	Tặng thu ngân sách huyện năm 2021 (30%)	400	-	-	400	-	-	-	400	-	400	
2.1.1	Thị trấn Đăk Tô	400	-	-	400	-	-	-	400	-	400	
	Đường đi khu sản xuất qua suối Đăk Sin (khu vực phía Đông khối 2) thị trấn Đăk Tô	400			400				400		400	